

Số: TVHN-209 /DBQG

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

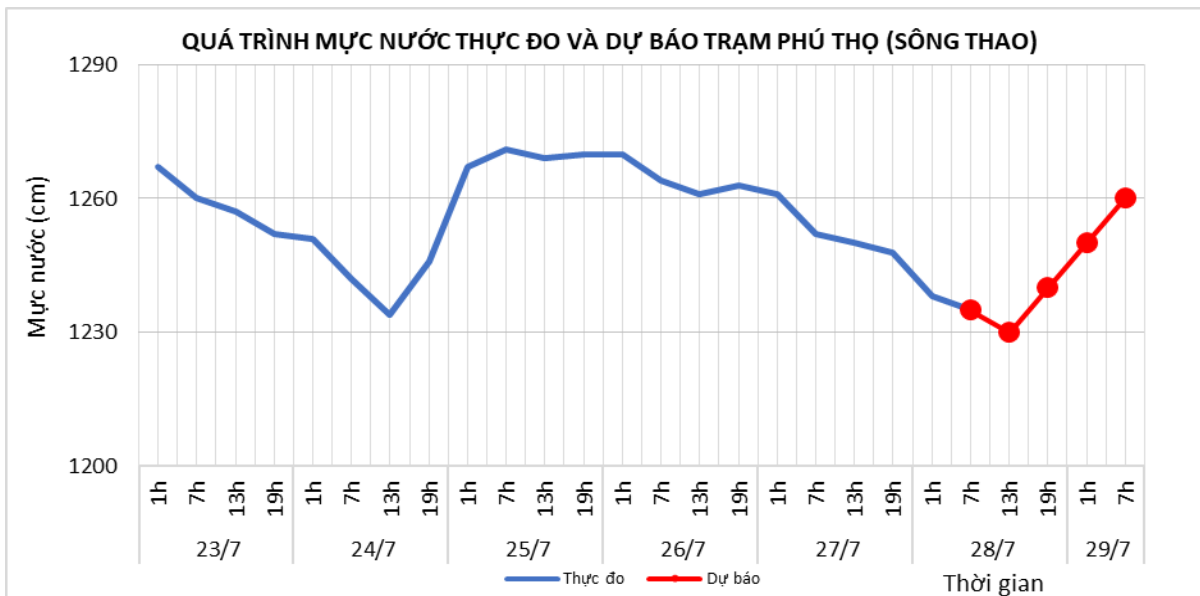
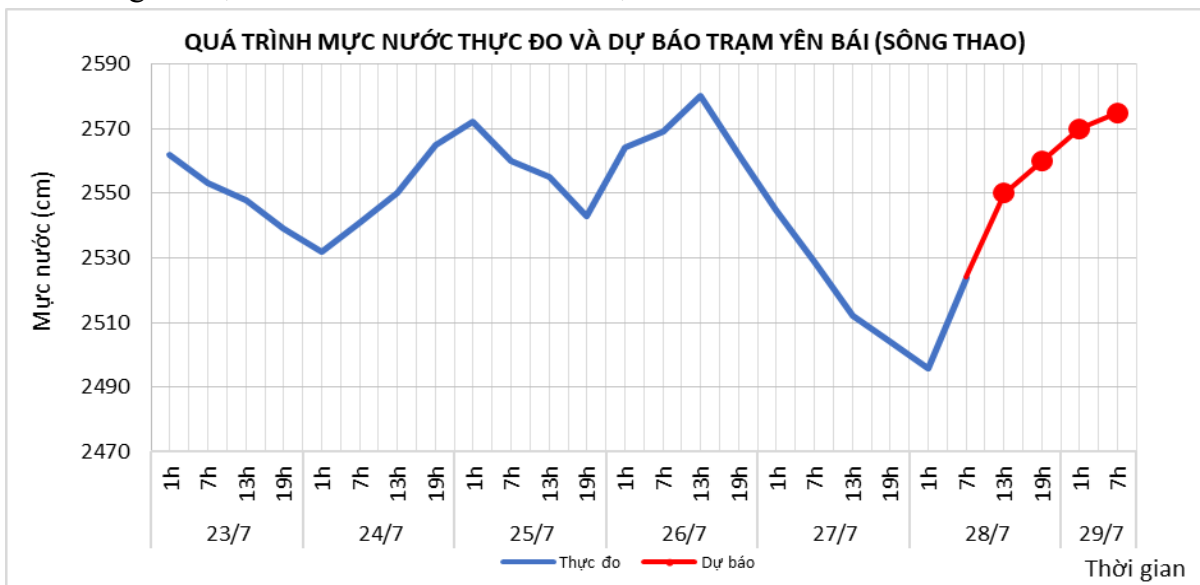
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ lên.



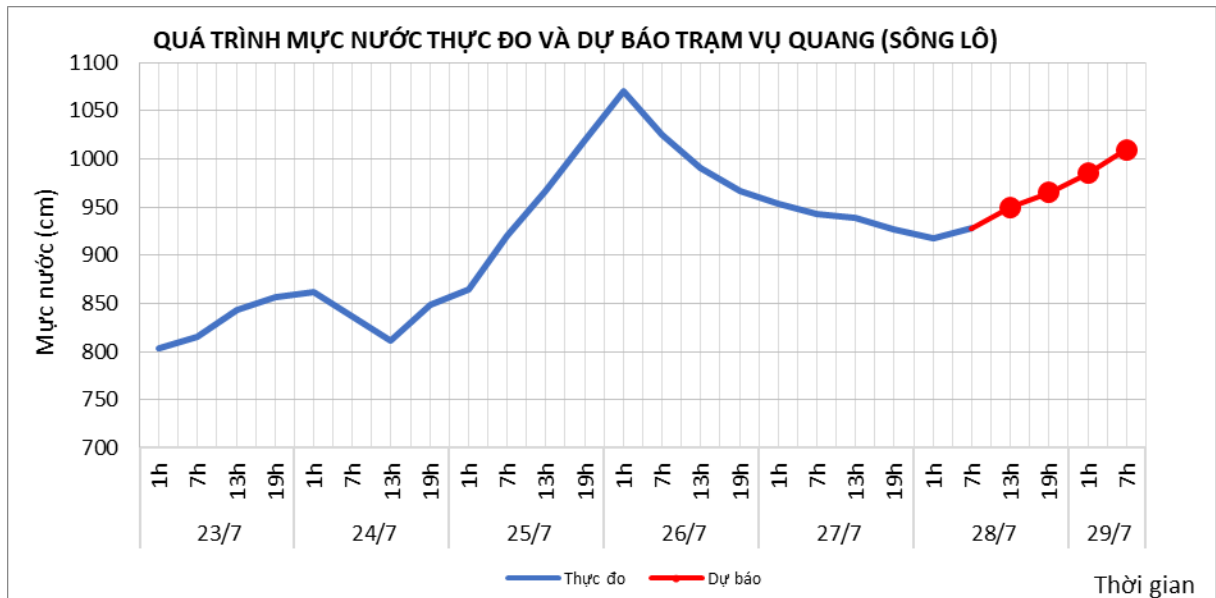
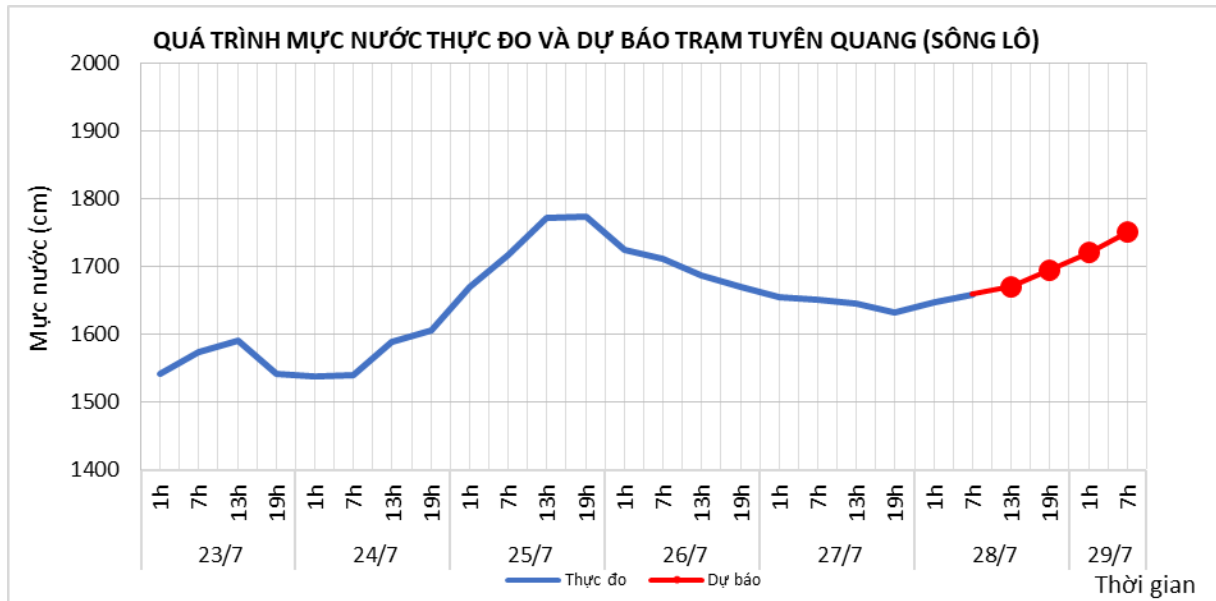
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm. Hồ thủy điện Tuyên Quang vẫn duy trì mở 1 cửa xả đáy từ ngày 24/7/2026 đến nay theo công điện số 8258/CĐ-BNNMT.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại trạm Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi theo xu thế tăng dần.



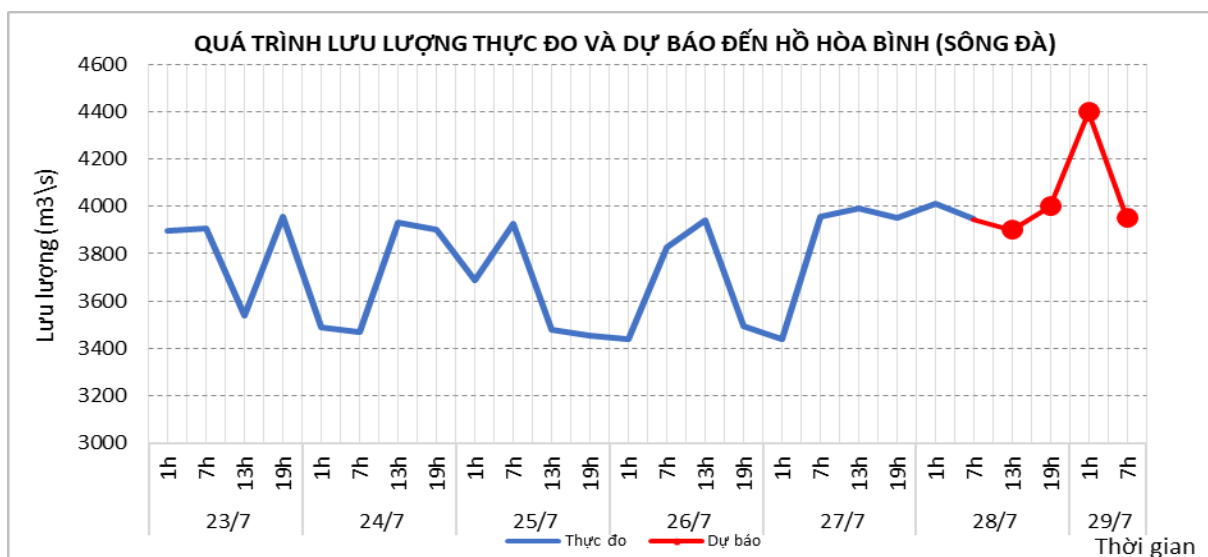
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



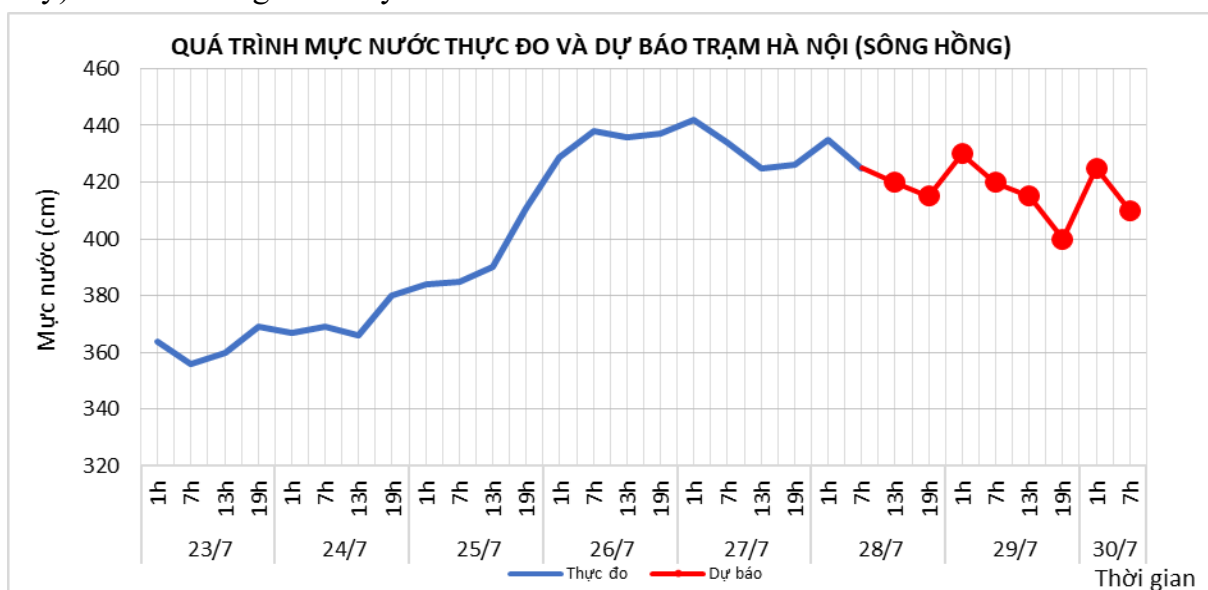
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên (Hồ Tuyên Quang, hồ Hòa Bình vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy) và ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

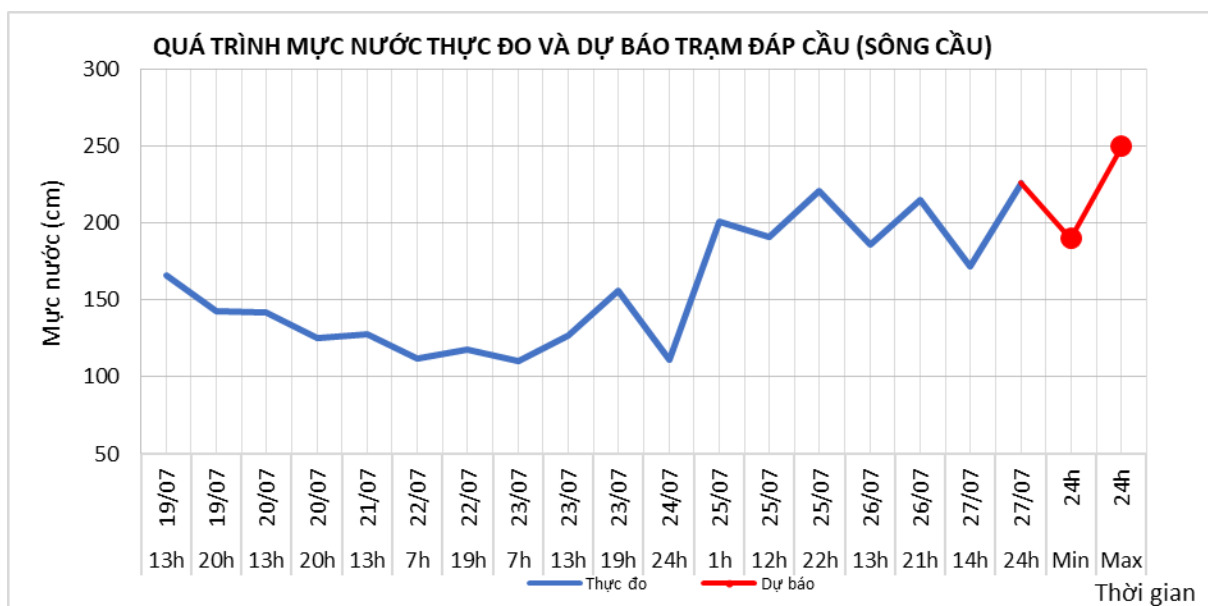
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



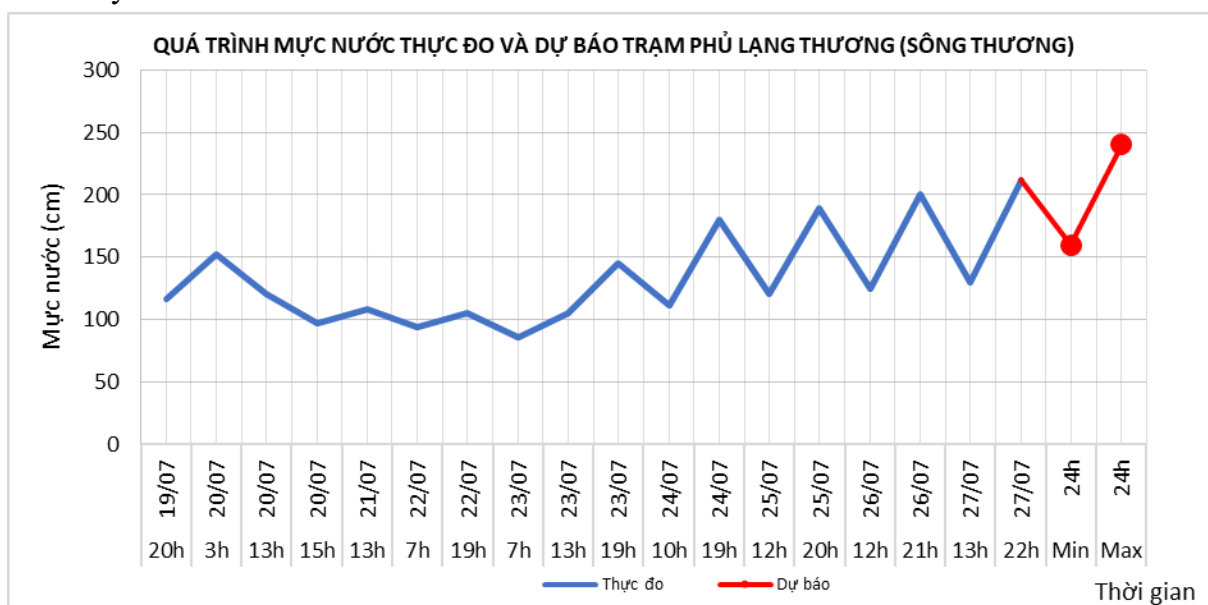
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



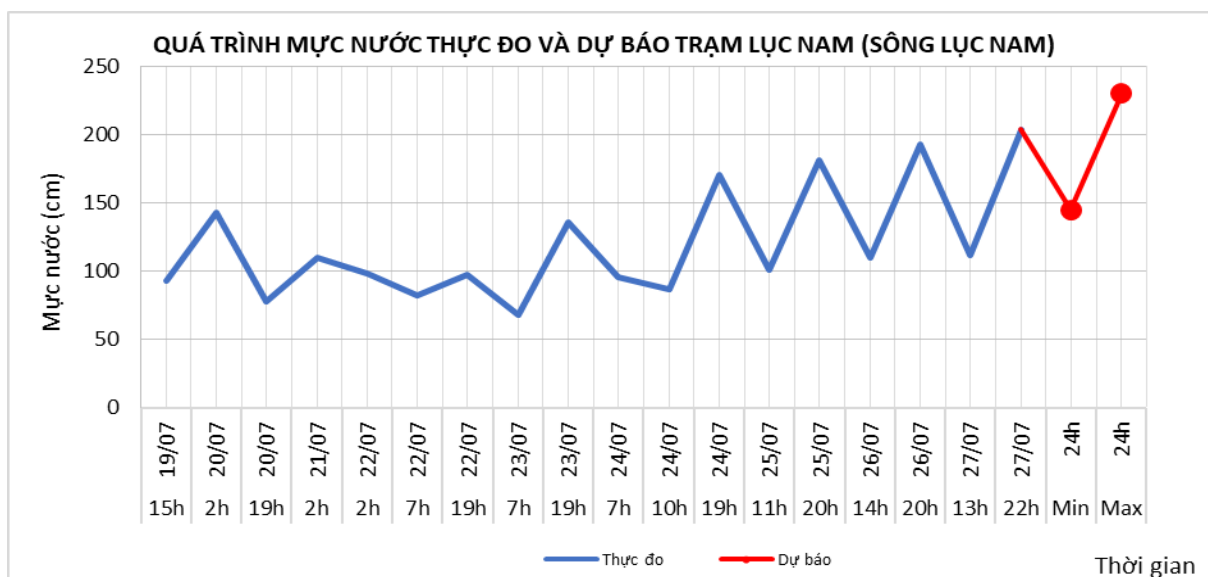
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



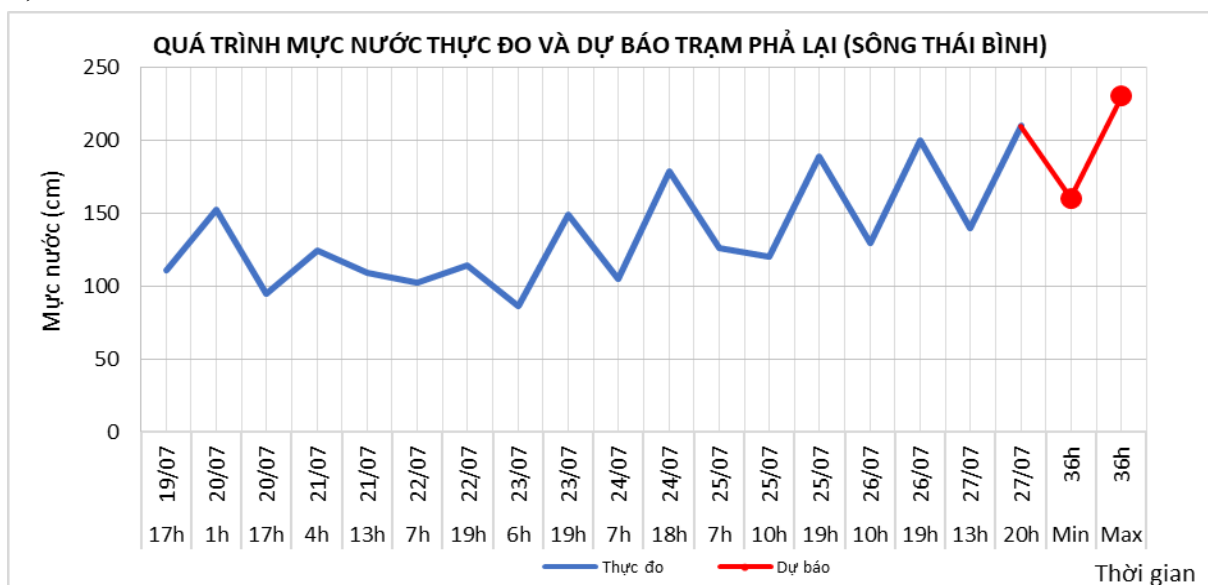
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,30m; thấp nhất là 1,60m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

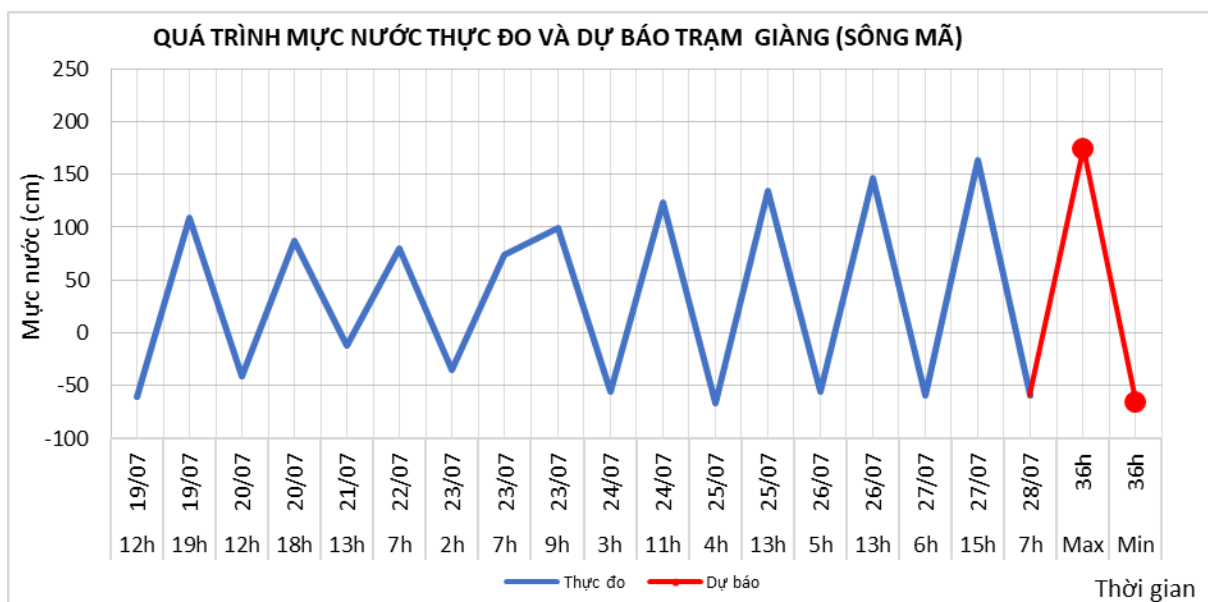
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



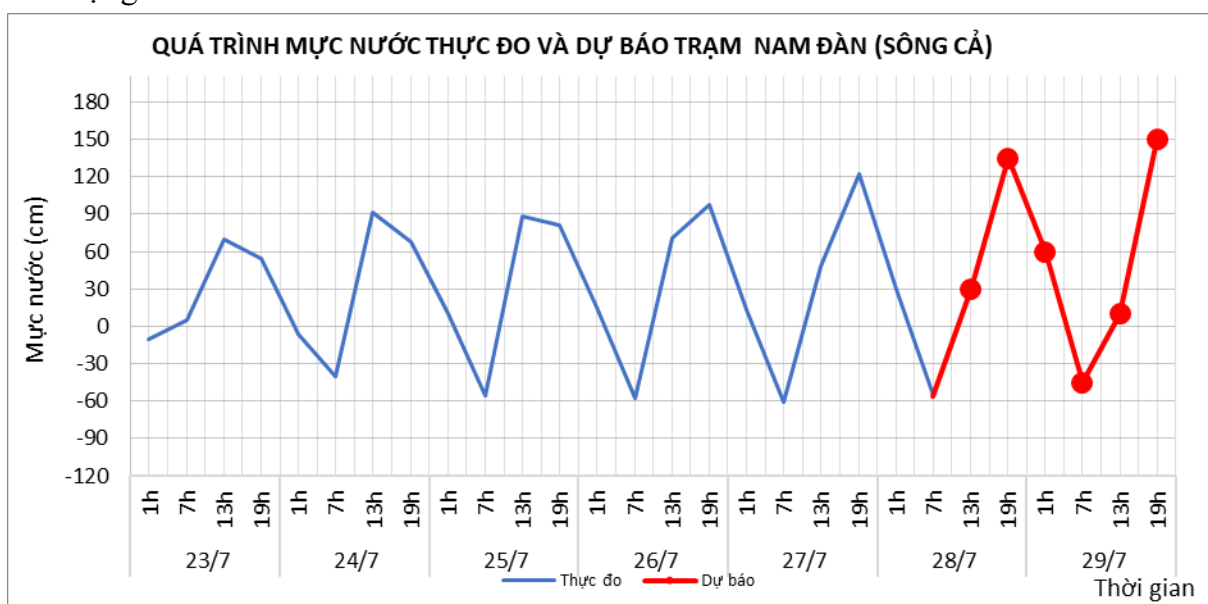
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



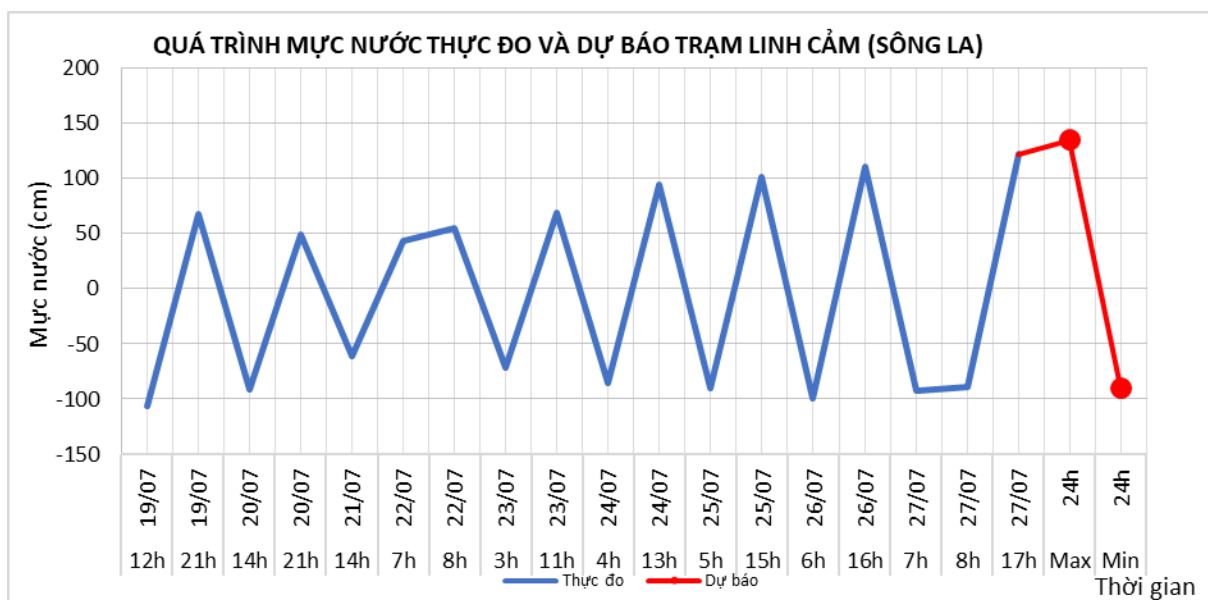
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



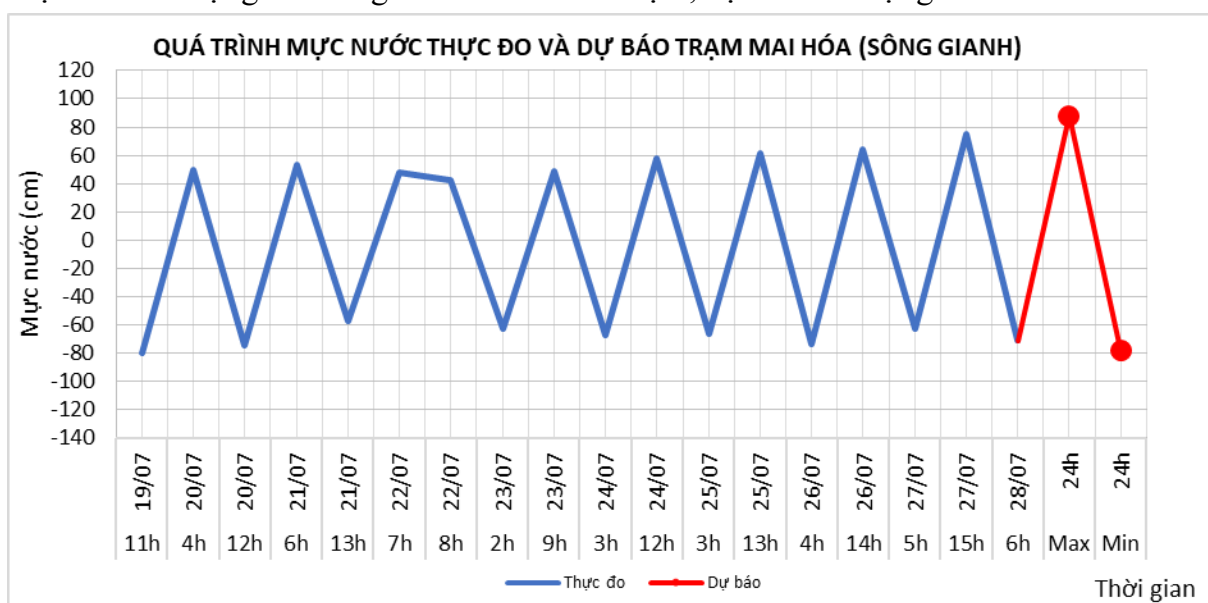
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



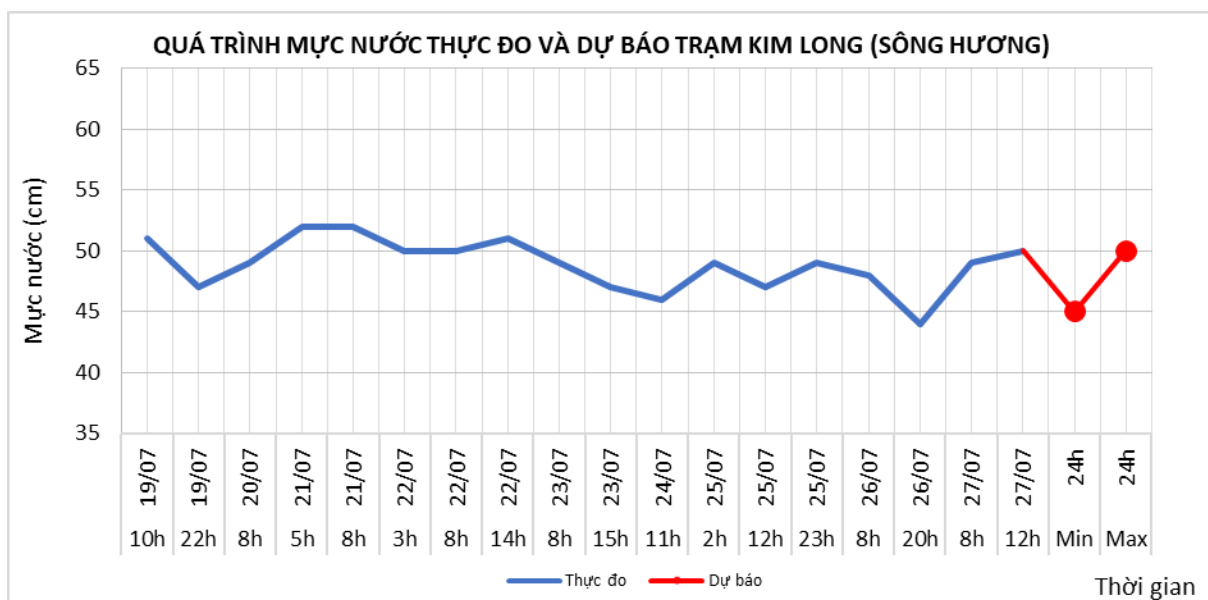
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

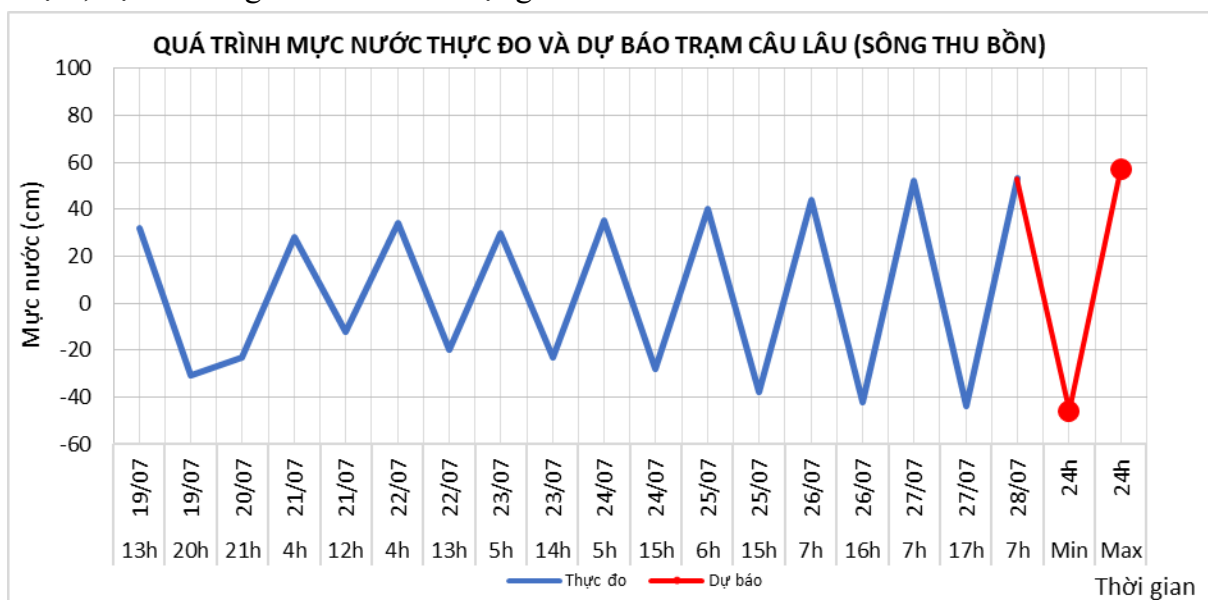
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



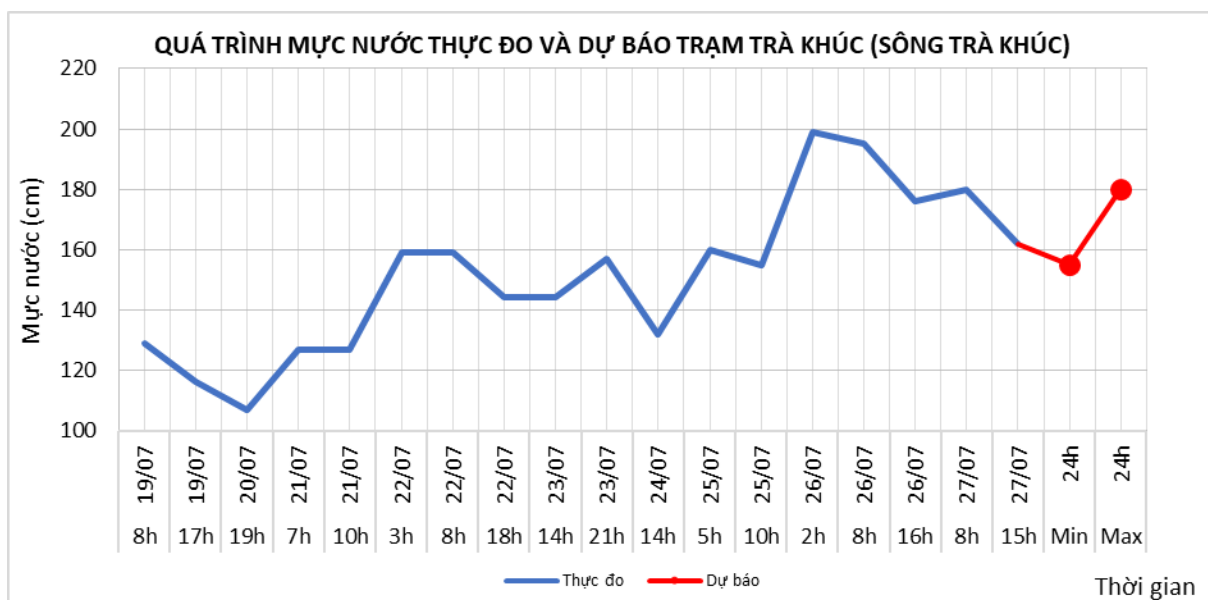
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



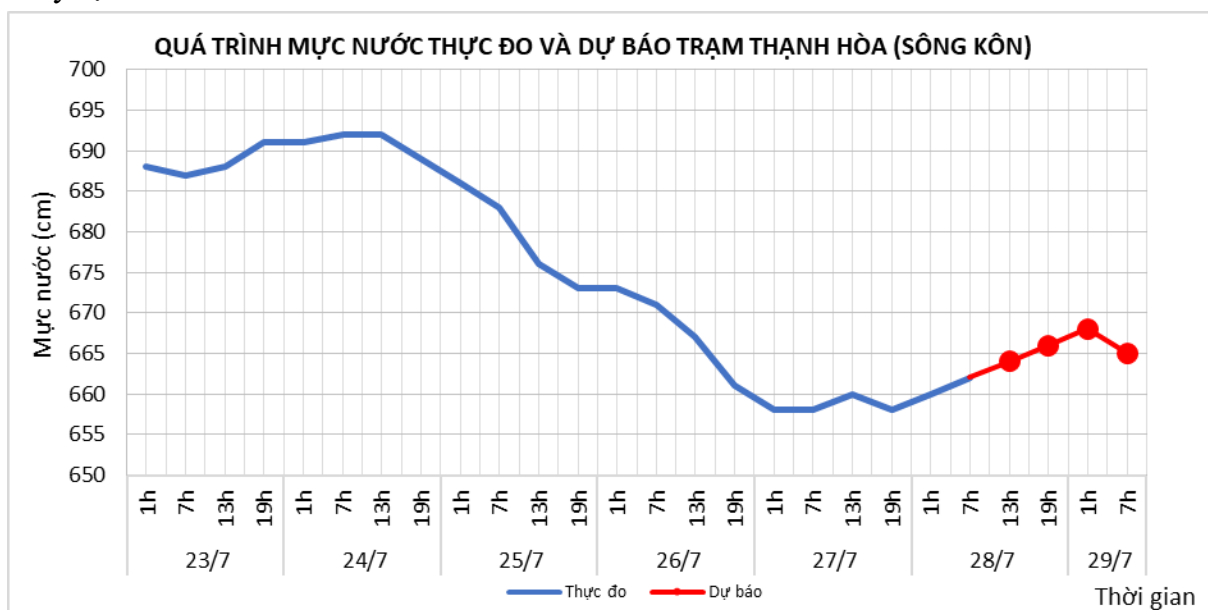
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



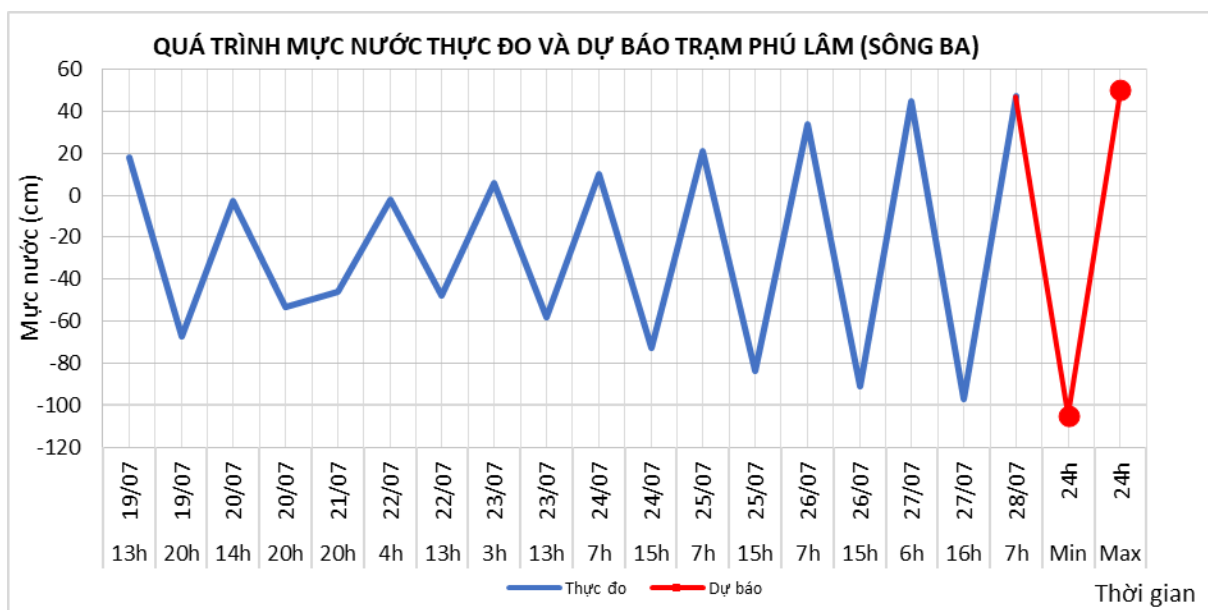
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

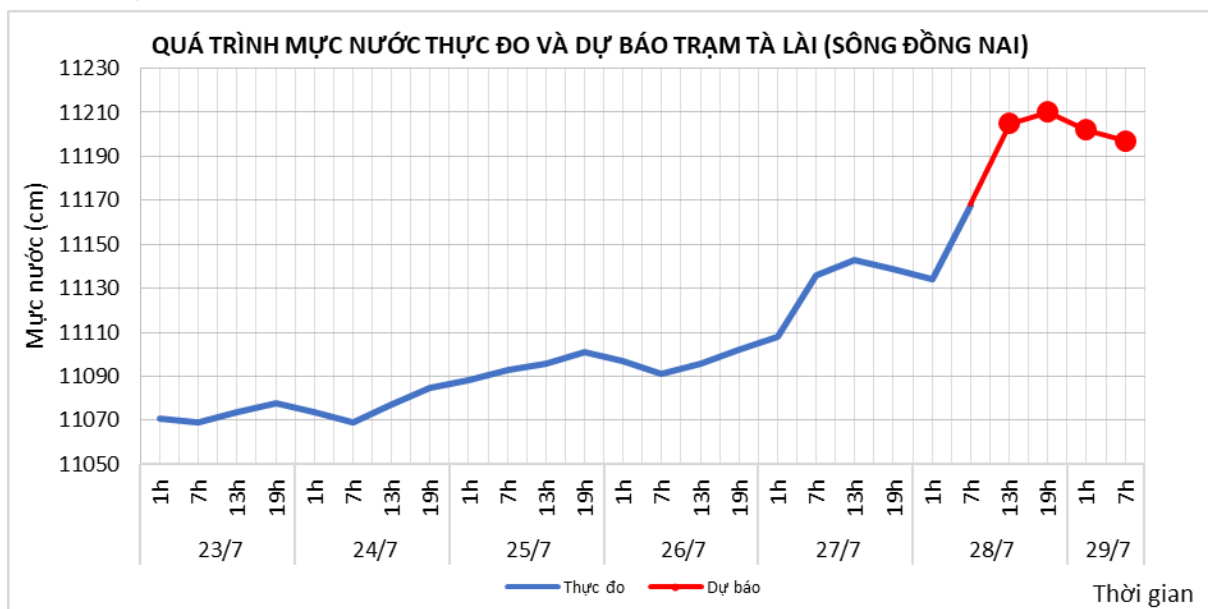
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai đang lên, Mức nước lúc 7h/28/7 tại trạm Tà lài 111,68m (dưới mức báo động (BĐ) 1 0,32m)

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tiếp tục lên, mức nước tại trạm Tà Lài có khả năng lên trên BĐ1, sau đó biến đổi chậm



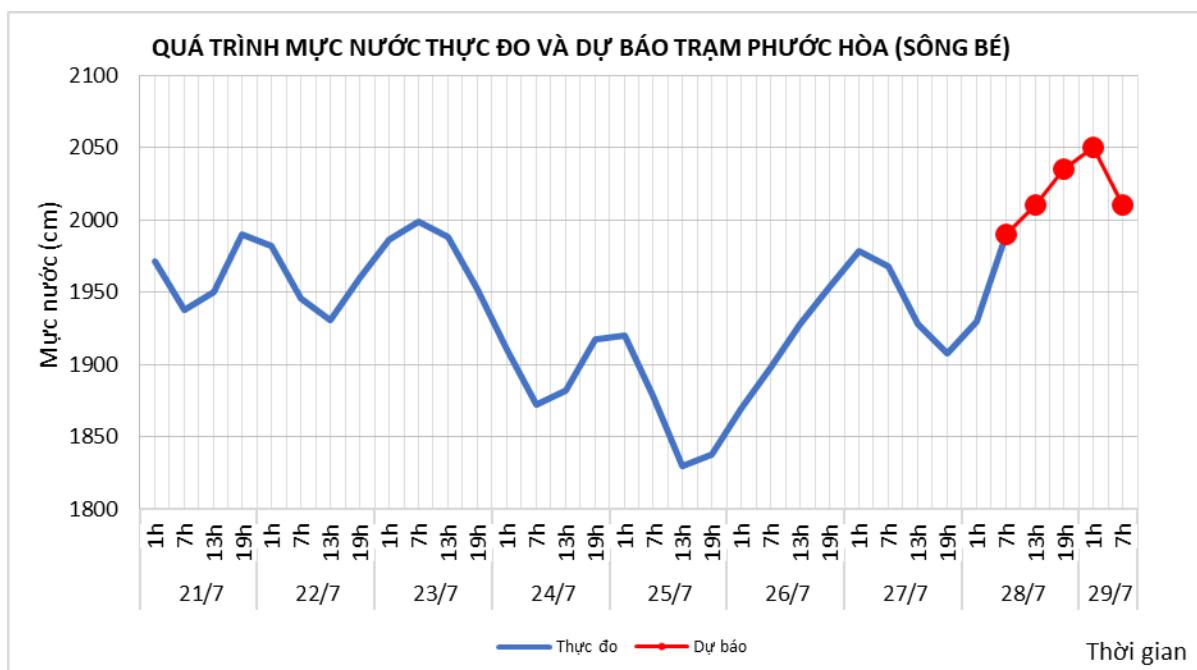
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa



6. Lưu vực sông Mê Công

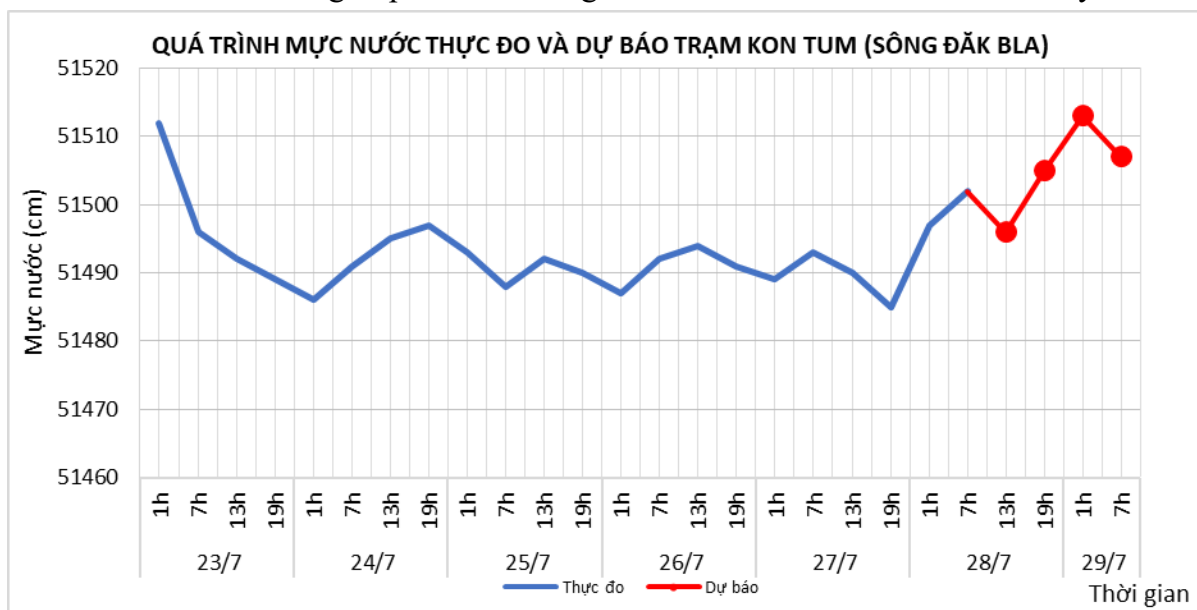
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



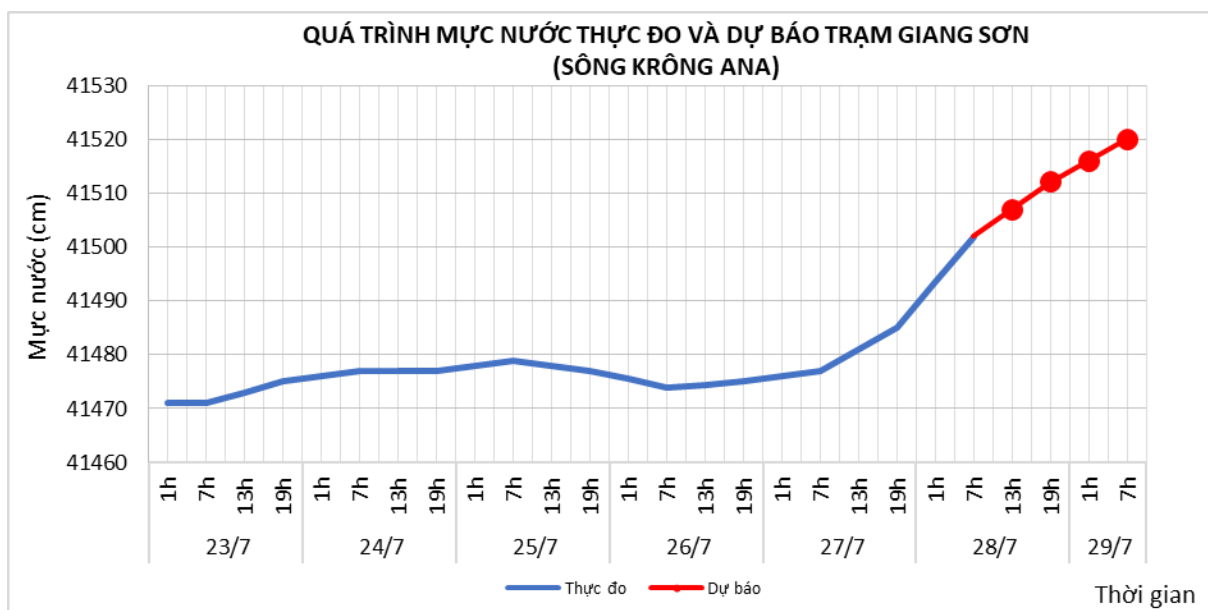
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi theo xu thế lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



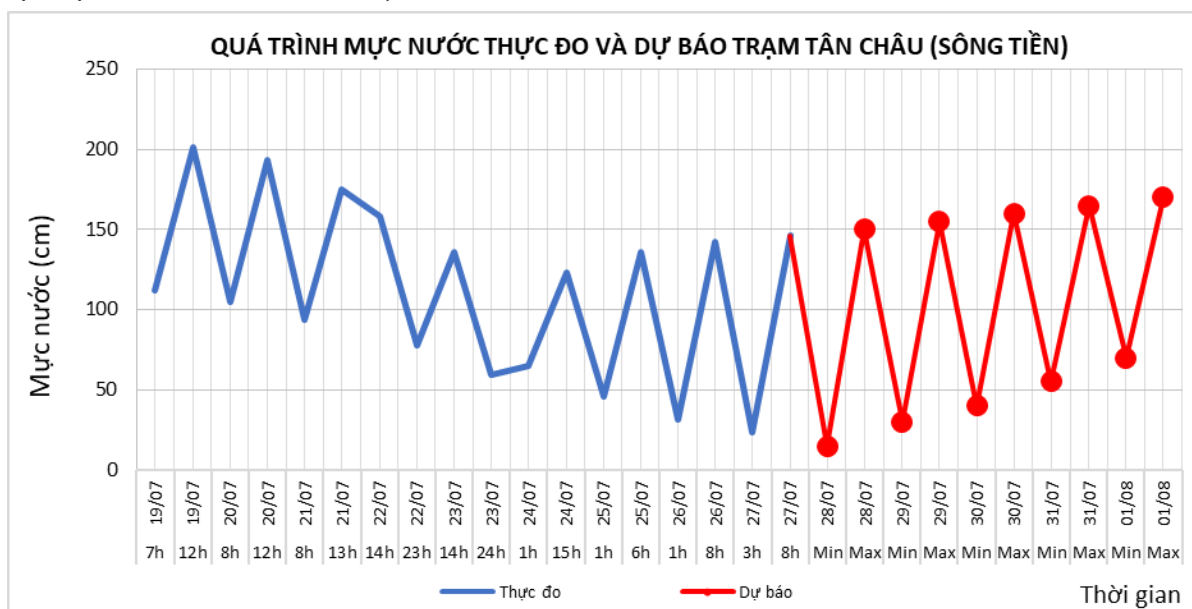
6.3. Sông Cửu Long

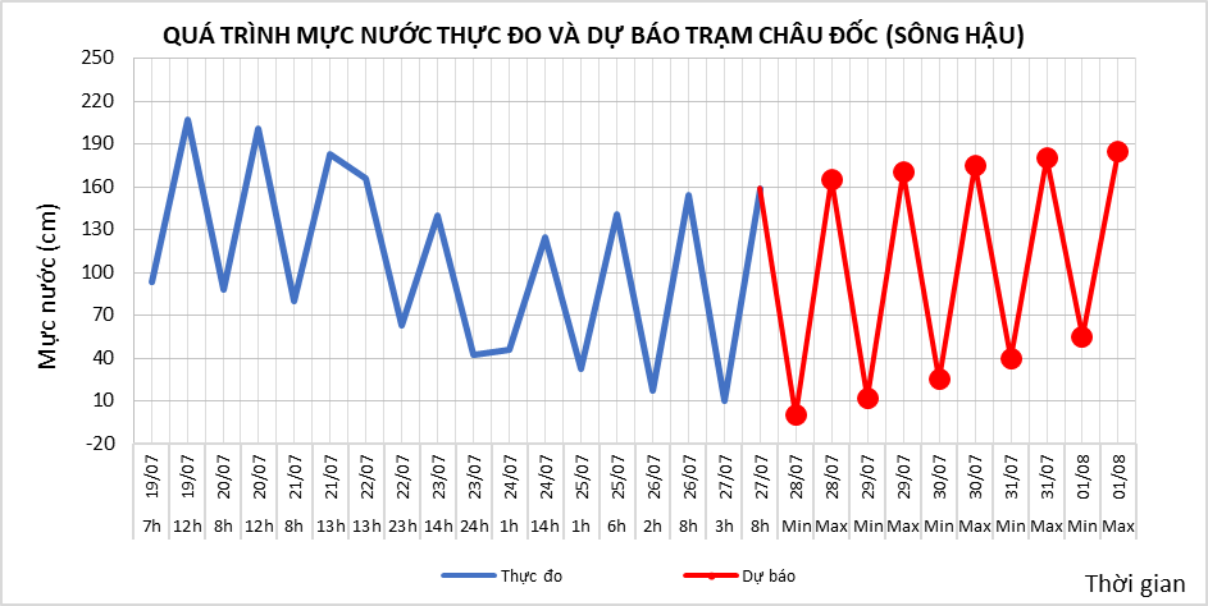
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mức nước cao nhất ngày 27/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,46m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,59m..

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Đến ngày 01/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,7m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,85m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-27/07	19h-27/07	1h-28/07	7h-28/07	13h-28/07		19h-28/07		1h-29/07		7h-29/07		13h-29/07		19h-29/07		1h-30/07		7h-30/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3992	3952	4013	3946	3900	↓	4000	↑	4400	↑	3950	↓								
Thao	Yên Bái	2512	2504	2496	2524	2550	↑	2560	↑	2570	↑	2575	↑								
Thao	Phú Thọ	1250	1248	1238	1235	1230	↓	1240	↑	1250	↑	1260	↑								
Lô	Tuyên Quang	1646	1632	1648	1659	1670	↑	1695	↑	1720	↑	1750	↑								
Lô	Vụ Quang	939	927	918	928	950	↑	965	↑	985	↑	1010	↑								
Hồng	Hà Nội	425	426	435	425	420	↓	415	↓	430	↑	420	↓	415	↓	400	↓	425	↑	410	↓
Cả	Nam Đàn	48	122	30	-56	30	↑	135	↑	60	↓	-45	↓	10	↑	150	↑				
Kôn	Thanh Hòa	660	658	660	662	664	↑	666	↑	668	↑	665	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11143	11139	11134	11168	11205	↑	11210	↑	11202	↓	11197	↓								
Bé	Phước Hòa	1928	1908	1930	1990	2010	↑	2035	↑	2050	↑	2010	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51490	51485	51497	51502	51496	↓	51505	↑	51513	↑	51507	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41477	41485	41495	41502	41507	↑	41512	↑	41516	↑	41520	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	226	↑	172	↓	250	↑	190	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	212	↑	130	↑	240	↑	160	↑
Lục Nam	Lục Nam	204	↑	112	↑	230	↑	145	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	210	↑	140	↑	230	↑	160	↑
Mã	Giàng (**)	164	↑	-59	⇒	175	↑	-65	↓
La	Linh Cảm	122	↑	-89	↑	135	↑	-90	↓
Gianh	Mai Hóa	75	↑	-71	↓	88	↑	-78	↓
Hương	Kim Long	50	↑	49	↑	50	⇒	45	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	53	↑	-44	↓	57	↑	-46	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	180	↓	162	↓	180	⇒	155	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	47	↑	-97	↓	50	↑	-105	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				27/07	28/07	29/07	30/07	31/07	01/08	27/07	28/07	29/07	30/07			31/07	01/08								
Sông Tiền	Tân Châu	146	🟢	150	🟢	155	🟢	160	🟢	165	🟢	170	🟢	23	🔴	15	🔴	30	🟢	40	🟢	55	🟢	70	🟢
Sông Hậu	Châu Đốc	159	🟢	165	🟢	170	🟢	175	🟢	180	🟢	185	🟢	10	🔴	0	🔴	12	🟢	25	🟢	40	🟢	55	🟢

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 29/07

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng